**Use Case “Tìm kiếm sản phẩm”**

1. **Mã use case**

UC001

1. **Giới thiệu**

Use case mô tả tương tác giữa khách và hệ thống khi khách muốn tìm kiếm sản phẩm

1. **Tác nhân**

**Khách**

1. **Tiền điều kiện**

Không

1. **Luồng sự kiện chính (Thành công)**
2. Khách chọn chức năng tìm kiếm sản phẩm
3. Hệ thống hiển thị giao diện tìm kiếm
4. Khách hàng nhập từ khóa liên quan tới sản phẩm cần tìm
5. Khách hàng nhấn nút tìm kiếm
6. Hệ thống lấy danh sách sản phẩm
7. Hệ thống lọc ra những sản phẩm có thông tin liên quan tới từ khóa
8. Hệ thống hiển thị những sản phẩm tìm được
9. **Luồng sự kiện thay thế**

Bảng 1-Luồng sự kiện thay thế của Use case "Tìm kiếm sản phẩm"

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Vị trí** | **Điều kiện** | **Hành động** | **Vị trí tiếp tục** |
|  | 3 | Khách hàng muốn tìm kiếm theo danh mục | * Khách hàng chọn một danh mục sản phẩm trong danh sách * Hệ thống tìm các sản phẩm thuộc danh mục đã chọn | Tiếp tục tại bước 7. |

1. **Dữ liệu đầu vào**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc? | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
|  | Từ khóa tìm kiếm | Từ khóa liên quan tới sản phẩm cần tìm | Không |  | Harry Potter |

1. **Dữ liệu đầu ra**

**Không**

1. **Hậu điều kiện**

**Không**